



DOI:10.22144/ctujos.2023.180

XÂY DỰNG CÁC VIDEO CLIPS NÓI TIẾNG ANH ĐỂ QUẢNG BÁ CỘNG ĐỒNG VÀ PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NÓI

Phạm Ngọc Vân Anh¹, Phạm Quang Minh², Nguyễn Thị Thê Hà³ và Phạm Quang Huy^{3*}

¹Trường THPT Chuyên Nguyễn Quang Diêu

²Trường Đại học Minh Truyền (Đài Loan)

³Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp

*Tác giả liên hệ (Corresponding author): huy@dtcc.edu.vn

Thông tin chung (Article Information)

Nhận bài (Received): 04/03/2023

Sửa bài (Revised): 30/04/2023

Duyệt đăng (Accepted): 17/05/2023

Title: Community promotion through creating videos of speaking English

Author(s): Phạm Ngọc Vân Anh¹, Phạm Quang Minh², Nguyễn Thị Thê Hà³ and Phạm Quang Huy^{3*}

Affiliation(s): Nguyen Quang Dieu High School for the Gifted; Ming Chuan University, Taiwan; Dong Thap Community College

TÓM TẮT

Quảng bá cộng đồng trở nên phổ biến trong thời gian gần đây, nhất là qua hình ảnh video clips. Việc xây dựng video clips tiếng Anh quảng bá giúp phát triển kỹ năng nói trong học sinh trung học phổ thông (THPT). Nghiên cứu này tìm hiểu nhận thức của giáo viên và học sinh về phát triển kỹ năng nói tiếng Anh và các hoạt động xây dựng video clips quảng bá mà thông qua đó phát triển kỹ năng nói tiếng Anh. Trong nghiên cứu, các hoạt động của Dự án Panorama cho ra sản phẩm video clips quảng bá cộng đồng được trình bày. Sau đó, video clips được đăng lên trang Youtube và chia sẻ đến các mạng xã hội khác. Người tham gia xem video clips và trả lời bảng câu hỏi về chủ đề. Số liệu thu thập từ 1.304 giáo viên và học sinh ($n=1.304$), trong đó có 608 giáo viên và 696 học sinh THPT. Kết quả cho thấy giáo viên và học sinh rất quan tâm đến các hoạt động phát triển kỹ năng nói tiếng Anh mặc dù môi trường thực hành có hạn chế. Cả giáo viên và học sinh đều đồng ý rất cao với việc xây dựng video clips quảng bá cộng đồng qua đó phát triển kỹ năng nói tiếng Anh trong học sinh THPT.

Từ khóa: Dự án Panorama, quảng bá cộng đồng, video clips nói tiếng Anh

ABSTRACT

Community promotion has recently become extremely popular via media, particularly through video clips. Creating video clips of speaking English helps develop speaking skills in high school students. This study explores the perceptions of teachers and students about developing English-speaking skills and activities to create video clips through which English-speaking skills are developed. In the study, a series of activities of the Panorama Project to produce video clips to promote the community were presented. One of video clips was uploaded on YouTube page and shared to other social networks. Participants watched video clips and answered questionnaires about the topic. Data were collected from 1.304 ($n=1.304$) teachers and students, including 608 teachers and 696 high school students. The results show that teachers and students are very interested in activities to develop English-speaking skills despite the limited practice environment. Both teachers and students highly agree with the development of video clips to promote the community, thereby developing English-speaking skills in high school students.

Keywords: Community promotion, Panorama Project, video clips of speaking English

1. GIỚI THIỆU

Quảng bá hình ảnh địa phương, cộng đồng trở nên rất phổ biến trong giai đoạn hiện nay. Quảng bá hình ảnh địa phương gắn liền với nét đẹp trong đời sống, sinh hoạt văn hóa, lễ hội càng trở nên gần gũi với người dân. Trong giai đoạn hội nhập và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, việc quảng bá cộng đồng bằng ngôn ngữ tiếng Anh có những vai trò đặc biệt quan trọng. Các video clips về địa phương bằng tiếng Anh vừa mang thông điệp quảng bá vừa mang tính giáo dục sâu sắc. Xây dựng các video clips là cơ hội cho học sinh trải nghiệm tìm hiểu về cộng đồng, tìm ngữ liệu, từ vựng, gọt giũa câu từ bằng tiếng Anh và lan tỏa các video clips giúp quảng bá cộng đồng, hội nhập quốc tế.

Từ khi Đề án ngoại ngữ 2020 ra đời kèm theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 2008 về việc phê duyệt Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020 (Thủ tướng Chính phủ, 2008) và Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017- 2025 (Thủ tướng Chính phủ, 2020), hoạt động dạy và học ngoại ngữ trở nên sôi nổi hơn với nhiều hoạt động hướng đến người học và người dạy.

Tỉnh Đồng Tháp đã triển khai nhiều chương trình, kế hoạch hoạt động tiếng Anh để nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho người dân trong tỉnh, nhất là học sinh. Tuy nhiên, với 4 kỹ năng gồm nghe, nói, đọc và viết, học sinh ở tỉnh nói riêng và ở Việt Nam nói chung thường có xu hướng trội về kỹ năng đọc và viết hơn nghe và nói. Nguyên nhân chủ yếu đến từ việc thiếu môi trường giao tiếp cải thiện kỹ năng nghe và nói.

Song song đó, từ năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Đề án tạo dựng hình ảnh tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo (Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, 2021). Việc xây dựng các video clips nói tiếng Anh để quảng bá cộng đồng và phát triển kỹ năng nói tiếng Anh được triển khai với mong muốn học sinh có thể thực hành tiếng Anh với các chủ đề khác nhau trong cuộc sống hằng ngày từ hình ảnh địa phương, từ đó lan tỏa tinh thần học tiếng Anh và tạo thành cộng đồng nói tiếng Anh, qua đó quảng bá thêm về hình ảnh tỉnh Đồng Tháp.

Về kỹ năng nói của học sinh, nghiên cứu trước đây đã mô tả việc phát triển kỹ năng nói tiếng Anh. Cùng với nghe, nói là kỹ năng cơ bản, làm nền vững

chắc cho kỹ năng đọc, viết (Hussain, 2017). Học sinh học tiếng Anh thông qua nói là cách học giúp phát triển ngôn ngữ một cách tự nhiên nhất. Trong quá trình thực hành nói, lời nói rất quan trọng trong phát triển ngôn ngữ bởi nó tạo cơ hội cho việc sử dụng tiếng Anh trong thực tế. Thực hành nói tiếng Anh, giúp học sinh đạt được sự lưu loát và chính xác trong ngôn ngữ thứ hai.

Từ ngữ cảnh trên, nghiên cứu cách phát triển kỹ năng nói tiếng Anh qua xây dựng các video clips tiếng Anh quảng bá cộng đồng tên là Dự án Panorama được thực hiện với những nội dung như: khảo sát (1) nhận thức của giáo viên và học sinh về phát triển kỹ năng nói tiếng Anh, (2) nhận thức về các hoạt động xây dựng video clips quảng bá cộng đồng mà thông qua đó phát triển kỹ năng nói tiếng Anh và (3) nghiên cứu nhận thức khác nhau giữa giáo viên và học sinh về quảng bá cộng đồng qua xây dựng các video clips bằng tiếng Anh trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Kỹ năng nói tiếng Anh

Kỹ năng nói là một trong những kỹ năng ngôn ngữ quan trọng nhất, đặc biệt trong môi trường làm việc – môi trường đòi hỏi sự giao tiếp. Nói còn là một kỹ năng rất quan trọng khi học một ngoại ngữ, trong đó có tiếng Anh. Theo Bygate (2018), kỹ năng nói là một trong những kỹ năng mang tính phản xạ, giúp người nói và người nghe có thể thông tin với nhau, bày tỏ ý kiến, quan điểm, suy nghĩ và cảm xúc.

Kỹ năng nói được xem là kỹ năng quan trọng để làm chủ ngôn ngữ trong giao tiếp. Theo Baker and Westrup (2003), những người học nói tiếng Anh tốt có thể có nhiều cơ hội học tập, tìm được việc làm và thăng tiến tốt hơn.

2.2. Quảng bá cộng đồng

Thuật ngữ “quảng bá” có thể hiểu là các hình thức tuyên truyền trả phí hoặc không trả phí nhằm mục đích thực hiện truyền đạt thông tin về sản phẩm đến nhóm đối tượng được hướng đến.

Theo *Từ điển tiếng Việt* (2020), “cộng đồng” có nghĩa gốc là cùng chung với nhau, là “toàn thể những người cùng sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội” (tr. 212).

Quảng bá địa phương, cộng đồng nhằm tuyên truyền thông tin về sản phẩm đặc trưng, về địa phương. Quảng bá còn để phát triển hình ảnh, thu hút du lịch mà thu hút du lịch thì cần sự tham gia của cộng đồng để bảo tồn địa phương (Nagarjuna,

2015). Quảng bá xuất phát từ địa phương và cần có sự tham gia của cộng đồng.

2.3. Nói tiếng Anh và quảng bá cộng đồng

Tiếng Anh có thể mang lại nhiều thuận lợi trong việc quảng bá cộng đồng. Ví dụ, khi khách du lịch nước ngoài đến địa phương tham quan, khi đó biết tiếng Anh là một lợi thế để giới thiệu về ẩm thực và lịch sử địa phương. Sử dụng tiếng Anh giới thiệu về địa phương giúp đem hình ảnh tốt đẹp của cộng đồng đến gần hơn với thế giới, nhất là thông qua kỹ năng nói tiếng Anh.

Thêm vào đó, để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh, môi trường đóng vai trò rất quan trọng. Khi sống trong môi trường sử dụng tiếng Anh, người học bắt buộc phải sử dụng tiếng Anh trong cuộc sống hằng ngày. Sử dụng tiếng Anh thường xuyên giúp người học phát triển một cách tốt nhất (Qutbi & Uddin, 2013). Môi trường mang lại sự động viên, học vui, đặc biệt với các chủ đề gần gũi, người học có thể tiếp thu và phát triển tốt. Chính vì thế, việc tạo video clips với nội dung gần gũi là cơ hội tốt nhất để thực hành nói tiếng Anh và quảng bá du lịch địa phương.

Tại Đồng Tháp, hoạt động quảng bá cộng đồng được tỉnh triển khai qua Đề án tạo dựng hình ảnh của tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, 2021). Việc sử dụng tiếng Anh để giới thiệu về du lịch, ẩm thực và lịch sử địa phương là cơ hội giới thiệu hình ảnh địa phương đến khách du lịch, đặc biệt khách quốc tế.

2.4. Các nghiên cứu về nói tiếng Anh và quảng bá cộng đồng

Nghiên cứu trước đây chỉ ra tác động tích cực của việc sử dụng video (Abdul et al., 2019), môi trường đa phương tiện đối với việc phát triển kỹ năng nói tiếng Anh của người học (Mahdi, 2022) trong lớp học nói (Ravindran et al., 2022). Việc phân hồi bằng video (Tseng & Yeh, 2019), việc sử dụng video trực tuyến trong lớp học hiệu quả trong việc cải thiện khả năng nói của người học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (Yükselir & Kömür, 2017). Sinh viên cảm thấy rất tự tin và được khuyến khích nói chuyện qua nhóm WhatsApp bằng âm thanh và video ghi lại cuộc trò chuyện dựa trên thói quen nói chuyện hàng ngày (Maulina et al., 2019). Những nghiên cứu trước đây cho thấy rằng việc cải thiện kỹ năng nói bằng việc tạo dựng video cần được khám phá.

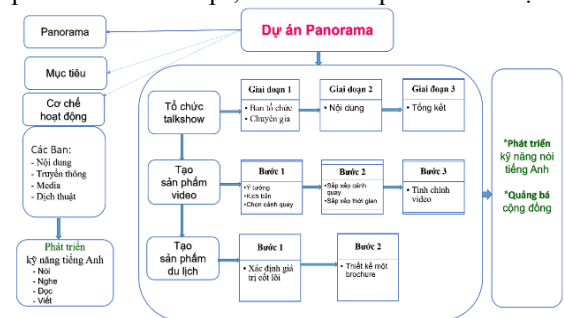
Nói tiếng Anh hỗ trợ việc học tập của sinh viên ngành du lịch và quảng bá giúp ngành du lịch địa phương phát triển (Tangjitnusorn & Sukavatee,

2016). Khi hướng dẫn khách du lịch, kỹ năng nói rất quan trọng (Malini et al., 2022). Các chương trình giảng dạy ngôn ngữ ưu tiên hàng đầu cho việc quảng bá để phát triển du lịch ổn định quanh năm (Bobanovic, 2011).

Những nghiên cứu trước đây cho thấy sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để cải thiện kỹ năng tiếng Anh và quảng bá để phát triển du lịch địa phương đã được thực hiện. Ví dụ, việc sử dụng phương pháp TBLT (Task-based language teaching) (Meenambal & Meenakshi, 2022) để giảng dạy trên lớp, sử dụng tài liệu dạy kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai (Robert & Meenakshi, 2022) nhằm mục đích cải thiện năng lực giao tiếp của người học. Thêm vào đó, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh giúp quảng bá du lịch địa phương, đồng thời sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội như Instagram, Facebook và Youtube để quảng bá phát triển du lịch được nhấn mạnh (Fitriyana, 2022). Tuy nhiên, sử dụng tiếng Anh để xây dựng video clips với nội dung quảng bá địa phương và phát triển kỹ năng nói tiếng Anh chưa được khám phá. Bằng chứng này được xem là khoảng cách trong nghiên cứu, chính vì vậy xây dựng video clips được sử dụng để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh và quảng bá địa phương.

2.5. Dự án Panorama

Panorama do nhóm học sinh trường trung học phổ thông lập ra với ý tưởng tạo ra môi trường nói tiếng Anh thoải mái như một khung cảnh rộng, có tầm nhìn rõ ràng và không bị vật gì che chắn. Thành viên trong nhóm gồm những học sinh mong muốn nâng cao và phát triển kỹ năng nói tiếng Anh một cách tự nhiên gắn liền với các chủ đề tại địa phương, cộng đồng: cùng nhau tập nói tiếng Anh, cùng nhau sửa cho nhau những lỗi sai để từ đó cùng nhau tiến bộ. Panorama có bốn ban: nội dung, truyền thông, media và dịch thuật để tổ chức ba hoạt động chính gồm: các buổi nói chuyện (talkshow), dựng sản phẩm video clips, và sản phẩm du lịch.



Hình 1. Dự án Panorama xây dựng video clips tiếng Anh quảng bá cộng đồng

Trên cơ sở những nghiên cứu trước đây và hoạt động thực tế của các em học sinh, các giả thuyết (GT) sau đây đã được đề xuất:

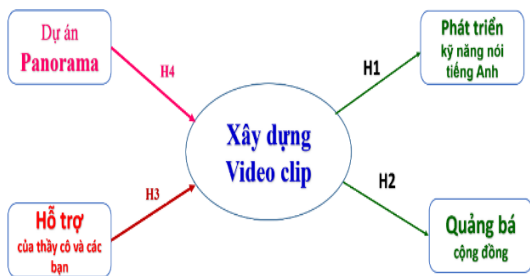
GT1. Học sinh xây dựng video có tác động tích cực đến phát triển kỹ năng nói tiếng Anh.

GT2. Học sinh xây dựng video có tác động tích cực đến quảng bá cộng đồng.

GT3. Hỗ trợ của giáo viên có tác động tích cực đến việc học sinh xây dựng video để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh.

GT4. Dự án Panorama có tác động tích cực đến việc học sinh xây dựng video để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh và cùng quảng bá cộng đồng.

Các câu hỏi nghiên cứu được đặt ra gồm: (1) Nhận thức của giáo viên và học sinh đối với kỹ năng nói tiếng Anh như thế nào? (2) Nhận thức của giáo viên và học sinh đối với xây dựng video clips nói tiếng Anh quảng bá cộng đồng như thế nào? và (3) Nhận thức của giáo viên và học sinh đối với xây dựng video clips nói tiếng Anh quảng bá cộng đồng có khác nhau không?



Hình 2. Các GT về phát triển kỹ năng nói và quảng bá cộng đồng

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Thiết kế

Dữ liệu được thu thập thông qua Phiếu khảo sát để tìm hiểu sâu hơn về kỹ năng nói tiếng Anh (Mahdi, 2022). Phiếu khảo sát trực tuyến được thiết kế trên Google form yêu cầu người trả lời xem một video clips do học sinh xây dựng (theo các bước ở Hình 1.) về du lịch, âm thực, và lịch sử trước khi trả lời câu hỏi khảo sát.

Phiếu khảo sát gồm các câu hỏi nhận thức của người tham gia nghiên cứu (i) về kỹ năng nói tiếng Anh, (ii) cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh thông qua việc tạo video clips tiếng Anh để quảng bá, (iii) triển vọng xây dựng các video clips. Thang đo Likert năm mức độ từ 1 đến 5 (mức 1: “Hoàn toàn không đồng ý” tăng dần đến mức 5: “Hoàn toàn đồng ý”) làm

công cụ khảo sát (Mahdi, 2022). Các câu hỏi về thông tin người tham gia như địa phương công tác, học tập và năng lực tiếng Anh cũng được đặt ra trong Phiếu khảo sát.

3.2. Người tham gia

Số lượng người tham gia là 1.304 (n = 1.304), trong đó có 608 giáo viên (47%), 696 học sinh (53%) tại các thành phố (318 người, 24%) và các huyện (986 người, 76%) của tỉnh Đồng Tháp. Người tham gia được chia theo năng lực tiếng Anh như sau: 249 bậc 2 (A2, 18%), 558 bậc 3 (B1, 43%), và 506 bậc 4 trở lên (B2 trở lên, 39%).

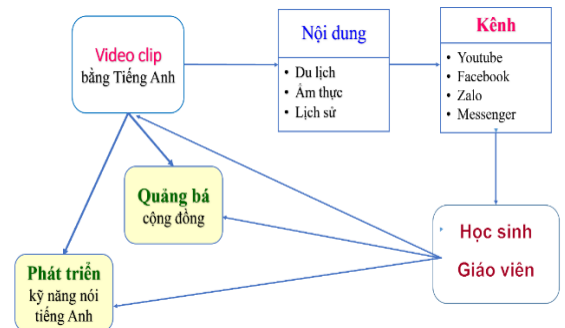
Bảng 1. Thông tin người tham gia

Người tham gia (n=1.304)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
Người tham gia	Giáo viên	608	47 %
	Học sinh	696	53 %
Địa phương	Các thành phố	318	24 %
	Các huyện	986	76 %
Năng lực tiếng Anh	Bậc 2 (A2)	249	18 %
	Bậc 3 (B1)	558	43 %
	Bậc 4 (B2) trở lên	506	39 %

3.3. Cách thu thập dữ liệu

Phiếu khảo sát trực tuyến bằng Google form kèm video clips trước tiên được gửi đến các thành viên Dự án Panorama, thầy cô là giáo viên tiếng Anh trong trường xem video và trả lời. Sau đó, những người tham gia đầu tiên này tiếp tục gửi đường link đến những người quan tâm khác. Mẫu ngẫu nhiên này theo cách “chọn mẫu bóng tuyết” hay “mẫu tuyết lăn” (snowball sampling) (Noy, 2008). Nhóm người trả lời thứ nhất được chọn, sau đó nhóm thứ nhất giới thiệu đến nhóm người thứ hai, và lần lượt cho đến khi đủ số lượng như mong muốn.

Phần mềm SPSS được sử dụng để phân tích dữ liệu.



Hình 3. Video clips nói tiếng Anh quảng bá cộng đồng

4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

4.1. Kết quả khảo sát

4.1.1. Nhận thức cao đối với kỹ năng nói tiếng Anh

Theo Bảng 2, những người tham gia có nhu cầu phát triển tiếng Anh rất cao ($M = 4,65$), trong hoàn cảnh ít có môi trường để phát triển ($M = 4,49$); tuy nhiên người tham gia còn do dự khi tự tạo môi trường phát triển kỹ năng nói ($M = 4,48$). Đồng thời, kết quả cũng chỉ ra sự khác biệt, có sự chênh lệch về nhận thức trong hoàn cảnh ít có môi trường để phát triển kỹ năng nói ($SD = 0,77$) và có do dự khi tự tạo môi trường phát triển kỹ năng nói tiếng Anh ($SD = 0,72$).

Bảng 2. Nhu cầu về phát triển kỹ năng nói tiếng Anh

Nhận thức	Nhu cầu cần phát triển	Ít có môi trường	Do dự tạo môi trường
Trung bình (average) (M)	4,65	4,49	4,48
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,00	1,00	1,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	5,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,60	0,77	0,72

4.1.2. Nhận thức cao với xây dựng video clips tiếng Anh quảng bá

– Phát triển kỹ năng nói qua xây dựng video clips

Dữ liệu chỉ ra sự đồng tình cao khi xây dựng video clips quảng bá cộng đồng giúp phát triển kỹ năng nói của học sinh. Bảng 3 chỉ ra mức rất cao về phát triển từ vựng ($M = 4,52$), ngữ pháp ($M = 4,39$) và ngữ âm ($M = 4,42$). Tuy nhiên, có sự khác biệt, chênh lệch về nhận thức trong các khía cạnh ngôn ngữ khá cao từ vựng ($SD = 0,73$), ngữ pháp ($SD = 0,81$) và ngữ âm ($SD = 0,83$).

Bảng 3. Nhu cầu về kỹ năng nói tiếng Anh qua xây dựng video clips

Nhận thức	Từ vựng	Ngữ pháp	Ngữ âm
Trung bình (average) (M)	4,52	4,39	4,42
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,00	1,00	1,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	5,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,73	0,81	0,83

– Video clips phát triển kỹ năng nói với chủ đề phù hợp

Giáo viên và học sinh đồng ý cao về xây dựng video clips quảng bá với việc chọn chủ đề phù hợp với học sinh ($M = 4,64$), chất lượng các video được quan tâm nhiều ($M = 4,59$), và kỹ năng ngôn ngữ được phát triển ($M = 4,57$). Đặc biệt, không có sự khác biệt, chênh lệch lớn về nhận thức các khía cạnh này, độ lệch chuẩn lần lượt là $SD = 0,64, 0,68$ và $0,67$.

Bảng 4. Nhu cầu về kỹ năng nói tiếng Anh qua xây dựng video clips

Nhận thức	Chủ đề	Chất lượng	Kỹ năng
Trung bình (average) (M)	4,64	4,59	4,57
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	2,00	1,00	2,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	5,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,64	0,68	0,67

– Mong muốn xây dựng video clips

Bảng 5 chỉ ra có sự khác biệt, có sự chênh lệch lớn về mong muốn xây dựng video clips tự làm ($SD = 0,83$) và làm có hỗ trợ ($SD = 1,07$). Tuy nhiên, giáo viên và học sinh đồng ý cao khi học sinh có thể xây dựng video clips ($M = 4,39$) và mong muốn làm video clips quảng bá ($M = 4,52$).

Bảng 5. Nhu cầu về kỹ năng nói tiếng Anh qua xây dựng video clips

Nhận thức	HS có thể tự làm	HS làm cần có sự hỗ trợ	HS thích làm
Trung bình (average) (M)	4,39	4,04	4,52
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,00	1,00	2,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	4,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,83	1,07	0,67

4.1.3. Sự khác nhau về nhận thức của giáo viên và học sinh

– Khác nhau về nhận thức đối với kỹ năng nói tiếng Anh

Có sự khác nhau về mức độ nhận thức nhu cầu phát triển ($M = 4,65, M_{GV} = 4,71, M_{HS} = 4,59$), môi trường ($M = 4,49, M_{GV} = 4,45, M_{HS} = 4,52$), và do

dự tạo môi trường (M = 4,48, M_{GV} = 4,49, M_{HS} = 4,47) phát triển kỹ năng nói tiếng Anh giữa các nhóm. Nhận thức về nhu cầu phát triển kỹ năng nói

của nhóm giáo viên cao hơn nhóm học sinh. Ngược lại, nhận thức về môi trường nói tiếng Anh của nhóm giáo viên lại thấp hơn nhóm học sinh.

Bảng 6. Nhu cầu chung giữa giáo viên và học sinh

Nhận thức	So sánh	Nhu cầu cần phát triển	Ít có môi trường	Do dự tạo môi trường
Trung bình (average) (M)	Chung	4,65	4,49	4,48
	Giáo viên	4,71	4,45	4,49
	Học sinh	4,59	4,52	4,47
Trung bình (average) (M)	Chung	0,60	0,77	0,72
	Giáo viên	0,52	0,72	0,61
	Học sinh	0,66	0,80	0,80

Tuy nhiên, sự chênh lệch, khác biệt không thực sự quá lớn, không quá cao; có thể chấp nhận được (Bảng 7).

Bảng 7. Nhu cầu chung chia ra các mức độ

Nhận thức	Chung (n=1.304)	Giáo viên (n=608)	Học sinh (n=696)
Trung bình (average) (M)	4,54	4,55	4,53
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,00	2,67	1,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	5,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,69	0,62	0,75

- *Khác nhau về video clips nói tiếng Anh quảng bá*

+ *Về phát triển kỹ năng nói qua xây dựng video clips*: Không có sự khác nhau lớn về nhận thức phát triển kỹ năng nói tiếng Anh qua xây dựng video clips quảng bá cộng đồng giữa kết quả chung, giáo viên và học sinh (lần lượt là M = 4,48, M = 4,49, M = 4,48).

Bảng 8. Khác nhau giữa giáo viên và học sinh về nhận thức đối với kỹ năng nói

Nhận thức	Chung (n=1.304)	Giáo viên (n=608)	Học sinh (n=696)
Trung bình (average) (M)	4,48	4,49	4,48
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,00	2,27	1,00
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	4,82	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,74	0,67	0,80

+ *Về xây dựng video clips*: Không có sự khác biệt, có sự chênh lệch lớn về nhận thức các khía cạnh này giữa kết quả chung, giáo viên và học sinh (lần lượt là M = 4,57, M = 4,59, M = 4,55).

Bảng 9. Khác nhau giữa giáo viên và học sinh đối với xây dựng video clips

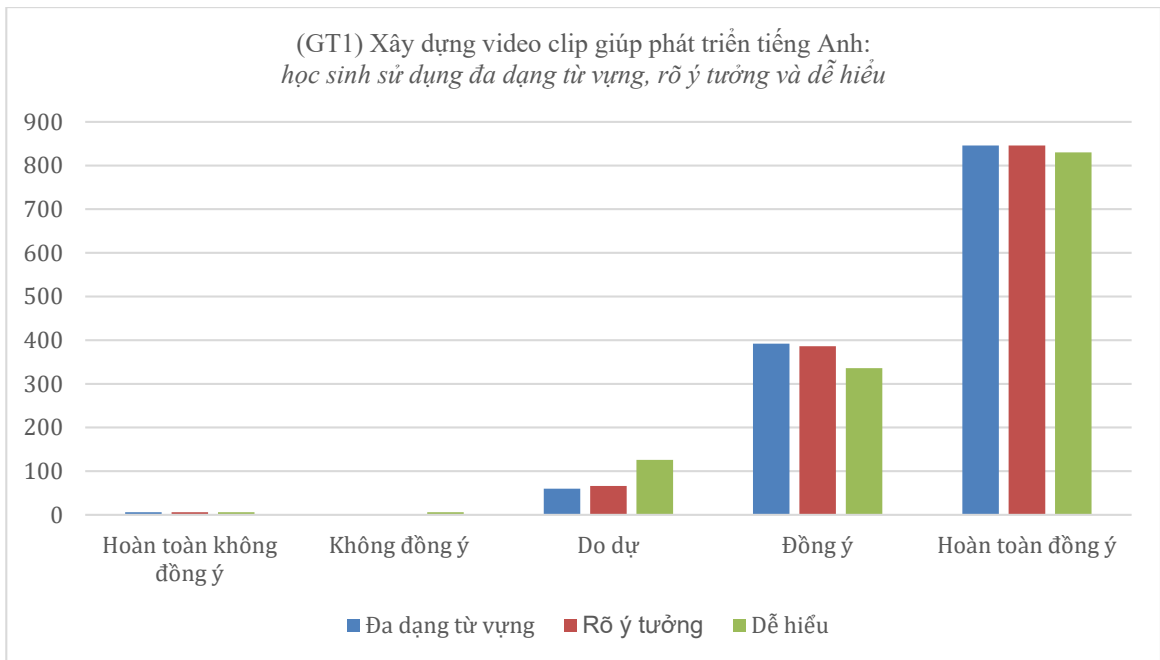
Nhận thức	Chung (n=1.304)	Giáo viên (n=608)	Học sinh (n=696)
Trung bình (average) (M)	4,57	4,59	4,55
Cao nhất (max)	5,00	5,00	5,00
Thấp nhất (min)	1,33	3,00	1,33
Yếu vị (mode)	5,00	5,00	5,00
Trung vị (median)	5,00	5,00	5,00
Độ lệch chuẩn (SD)	0,69	0,62	0,74

+ *Về mong muốn xây dựng video clips*: Không có sự khác biệt, sự chênh lệch lớn về nhận thức các khía cạnh này giữa kết quả chung, giáo viên và học sinh (lần lượt là M = 4,59, M = 4,62, M = 4,56).

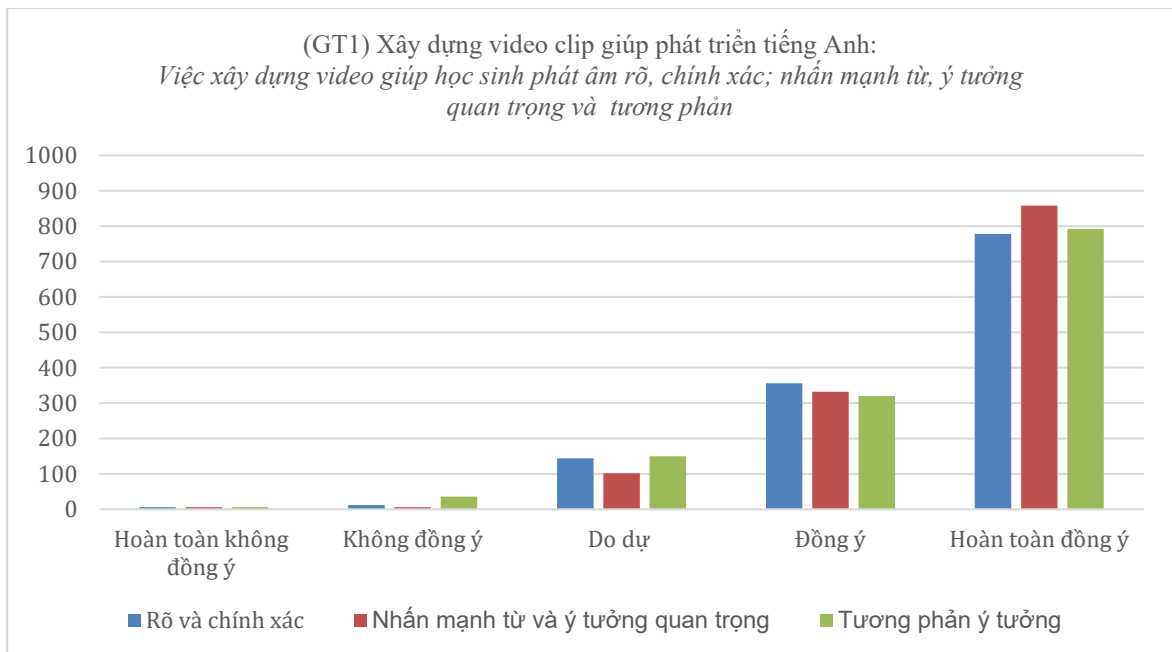
4.1.4. *Kết quả ủng hộ tác động tích cực của các GT*

- *Học sinh xây dựng video giúp phát triển tiếng Anh (GT1)*

Kết quả chỉ ra những tác động tích cực giữa việc cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh (GT1) về xây dựng video giúp học sinh sử dụng nhiều loại từ, cụm từ để liên kết, sắp xếp, chuyển ý, làm cho ý rõ ràng, dễ hiểu, phù hợp ở mức cao: đa số hoàn toàn đồng ý (từ 63% trở lên) và đồng ý; trong khi do dự chiếm rất thấp (dưới 10%).



Hình 1. Xây dựng video ảnh hưởng tích cực đến từ vựng và ý tưởng

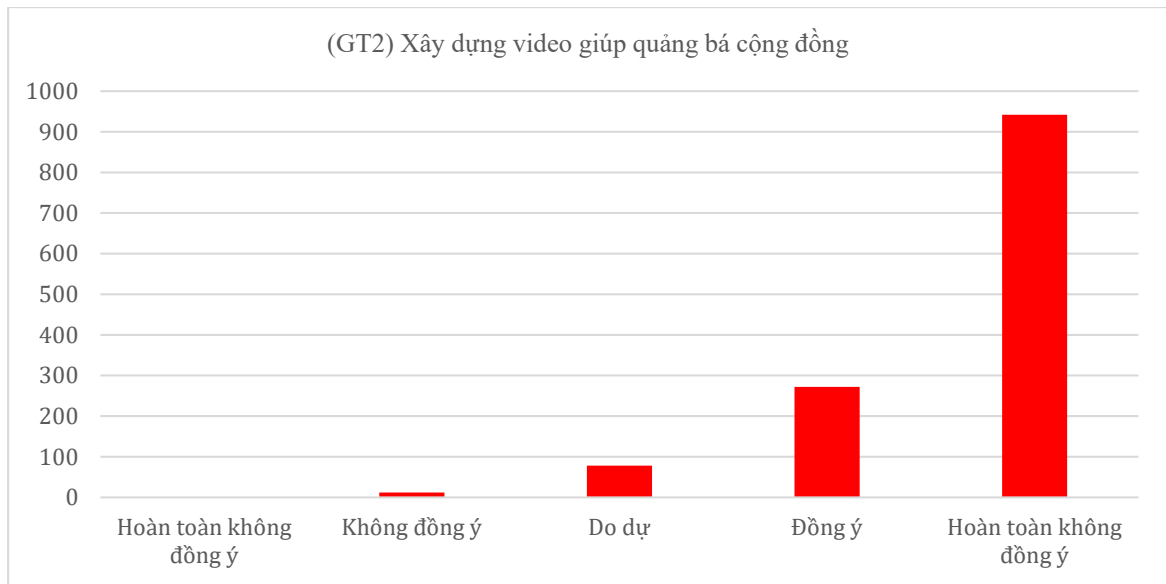


Hình 2. Xây dựng video ảnh hưởng tích cực đến ngữ âm và ý tưởng

Xây dựng video clips hỗ trợ học sinh phát âm rõ ràng, chuẩn xác, sử dụng trọng âm và ngữ điệu để nhấn mạnh từ, ý quan trọng, tương phản ý khi nói. Mức độ hoàn toàn đồng ý cao (hoàn toàn đồng ý: 60%-66%; đồng ý: 24%-27%, do dự trở xuống: 1%-10%); đặc biệt việc nhấn mạnh những từ và ý quan trọng chiếm tỷ lệ trội hơn với 66%.

– *Học sinh xây dựng video clips giúp quảng bá cộng đồng (GT2)*

Đối với việc học sinh xây dựng video clips giúp quảng bá cộng đồng, kết quả chỉ ra mức độ đồng ý rất cao: đa số hoàn toàn đồng ý (chiếm từ 72% trở lên) rất vượt trội so với số lượng do dự và không đồng ý.

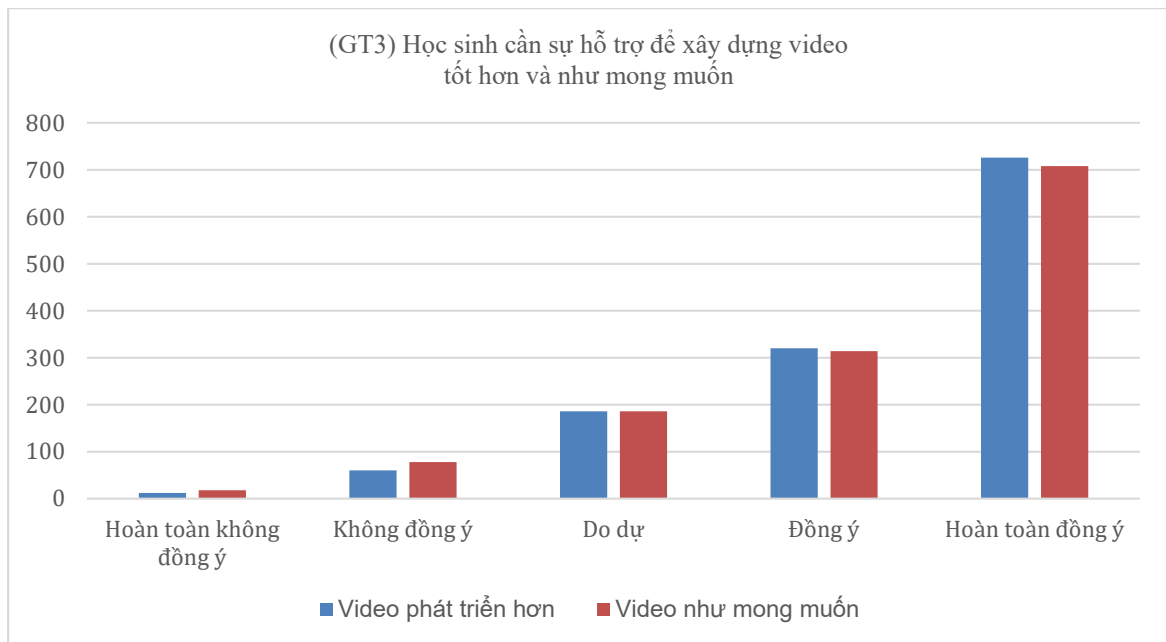


Hình 3. Ảnh hưởng tích cực việc xây dựng video giúp quảng bá cộng đồng

– *Việc hỗ trợ xây dựng video clips có tác động tích cực (GT3)*

Kết quả chỉ ra việc hỗ trợ xây dựng video clips của giáo viên và các thành viên trong nhóm có ảnh hưởng tích cực đến việc xây dựng video clips cải

thiện kỹ năng nói tiếng Anh (GT3). Kết quả chỉ ra mức độ đồng ý cao cho cả mong muốn phát triển video clips ‘như mong muốn’ và ‘tốt hơn’ (‘hoàn toàn đồng ý’ chiếm 56%, ‘đồng ý’ chiếm 25%) vượt trội hơn so với ‘do dự’, ‘không đồng ý’, và ‘hoàn toàn không đồng ý’.

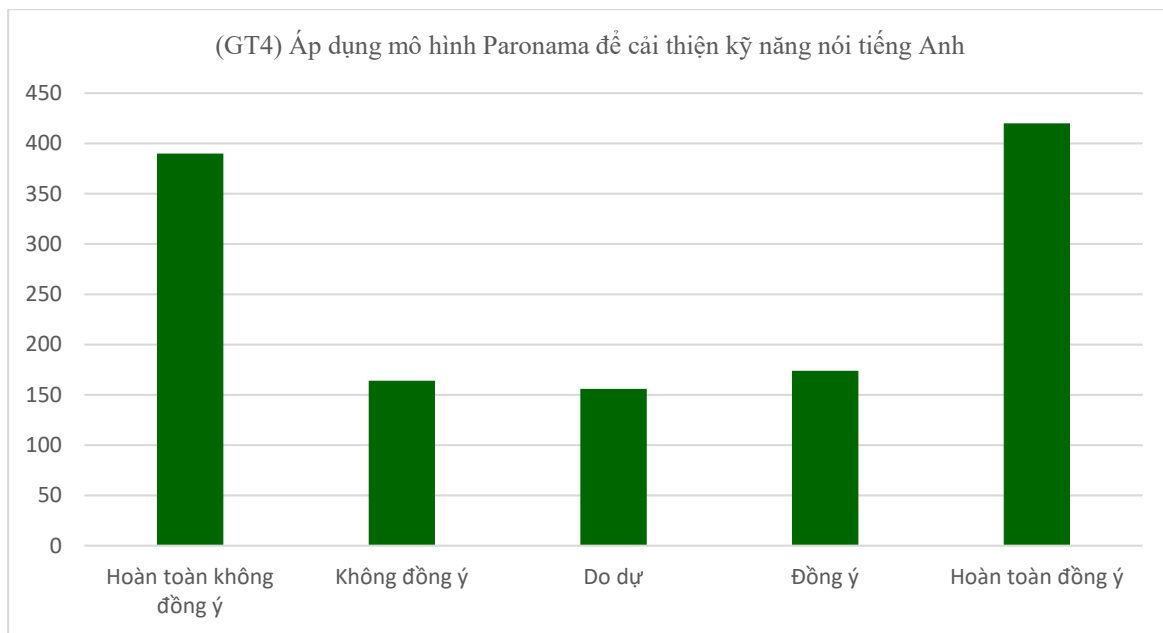


Hình 4. Ảnh hưởng tích cực về hỗ trợ để phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh

– *Panorama cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh (GT4)*

Tỷ lệ tương đương giữa đồng ý (32%) và không đồng ý (31%) chỉ ra có sự khác biệt về nhận định về

áp dụng mô hình Panorama để cải thiện kỹ năng nói tiếng Anh và phát triển cộng đồng.



Hình 5. Áp dụng mô hình Paronama để phát triển kỹ năng nói tiếng Anh

4.2. Thảo luận về nhận thức của giáo viên và học sinh

4.2.1. Nhu cầu phát triển kỹ năng nói tiếng Anh

Nghiên cứu chỉ ra nhu cầu phát triển kỹ năng nói tiếng Anh rất cao (M = 4,65). Kỹ năng nói cần có môi trường để phát huy và người sử dụng ngôn ngữ cần tạo môi trường để phát huy (Tue & Duyen, 2019). Đặc biệt, trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nhu cầu sử dụng tiếng Anh càng nhiều, việc tạo môi trường nói tiếng Anh trở nên cấp thiết hơn.

4.2.2. Xây dựng video clips nói tiếng Anh và quảng bá

– *Kỹ năng nói phát triển qua xây dựng video clips*

Quá trình xây dựng video clips cùng với chuỗi các hoạt động chuẩn bị giúp người học có thể phát triển kỹ năng tiếng Anh tốt. Kỹ năng nói tiếng Anh phát triển đồng thời trên các mặt của ngôn ngữ: từ vựng, ngữ pháp và ngữ âm (Baker & Westrup, 2003). Quá trình xây dựng các video clips là quá trình chọn lọc từ vựng để viết thành kịch bản, chuyển thành văn nói kết hợp tác phong điệu bộ qua hình ảnh, âm thanh.

– *Video clips quảng bá cộng đồng với chủ đề gần gũi*

Xây dựng video clips quảng bá với việc chọn chủ đề phù hợp với học sinh (M = 4,64) tạo niềm đam mê và yêu thích trong thực hành kỹ năng nói. Học sinh nói tiếng Anh với động lực cao (Bygate, 1987).

Chính vì vậy, việc tạo động lực trong hoạt động nói tiếng Anh là rất cần thiết, nhất là các chủ đề càng gần gũi càng giúp học sinh nhớ lâu.

– *Mong muốn xây dựng video clips*

Xây dựng video clips là lĩnh vực mới đòi hỏi người học phải được học tập. Trong nền tảng công nghệ số và dữ liệu lớn, người sử dụng phải được trang bị đủ năng lực (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2022). Đối với học sinh trường trung học phổ thông, các em phải có sự đam mê. Do đó, có sự khác nhau trong nhận thức của học sinh và giáo viên.

Tóm lại, học sinh xây dựng video giúp sử dụng đa dạng các từ và cụm từ để kết nối, sắp xếp và chuyển ý, để làm rõ ý và để giúp dễ hiểu, phù hợp khi nói tiếng Anh. Điều này được cho rằng việc xây dựng video gây hứng thú cho học sinh để thực hành nói tiếng Anh trong thời đại 4.0. Sau khi sản phẩm được tạo ra, video được chia sẻ qua nhiều kênh như Youtube, Zalo... trên mạng xã hội tạo nên động lực để học sinh cố gắng rèn luyện, cải thiện kỹ năng tiếng Anh của mình. Đặc biệt, trong khi nói tiếng Anh, việc phát âm rõ, chính xác, sử dụng trọng âm và ngữ điệu (Tseng & Yeh, 2019) để nhấn mạnh các từ, ý tưởng quan trọng và để tương phản các ý tưởng là vấn đề được mọi người quan tâm nhiều nhất bởi vì giúp người nghe dễ hiểu. Việc chia sẻ lên mạng xã hội cũng giúp học sinh kiên nhẫn thực hành nhiều để cải thiện kỹ năng này. Bên cạnh đó, khi thực hành để quay video clips, học sinh xem lại và thực hiện

lại đến khi hài lòng. Điều này đã giúp học sinh rèn luyện kỹ năng nhiều hơn.

5. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

5.1. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy giáo viên và học sinh rất quan tâm đến các hoạt động phát triển kỹ năng nói tiếng Anh mặc dù môi trường thực hành còn hạn chế. Cả giáo viên và học sinh đồng ý rất cao với việc xây dựng video clips quảng bá cộng đồng, qua đó phát triển kỹ năng nói tiếng Anh trong học sinh trung học phổ thông.

5.2. Đề xuất

Phát triển kỹ năng nói: Nhà trường nên tổ chức nhiều hoạt động phát triển kỹ năng nói trực tiếp (offline) để học sinh có cơ hội nói nhiều hơn; bên cạnh xây dựng các video clips, đăng tải trên các kênh truyền thông như Tiktok, Youtube, Facebook... để học sinh có cơ hội rèn luyện và phát triển các kỹ năng nói tiếng Anh cả trên ba mặt của ngôn ngữ: từ vựng (vocabulary), ngữ pháp (grammar) và ngữ âm (pronunciation).

Phát triển quảng bá: Nhà trường tổ chức các hoạt động trực tuyến như đăng các video clips qua các trang mạng xã hội (Youtube, Facebook, Zalo ...) gắn với các dự án du lịch tại cộng đồng.

Quảng bá cộng đồng với phát triển kỹ năng nói tiếng Anh: Nhà trường tổ chức các cuộc tranh tài trực tuyến thông qua các trang mạng xã hội như Youtube, Facebook, Zalo ..., về hình ảnh của địa phương, cộng đồng nhất là những chủ đề gần gũi, thân quen trong lĩnh vực du lịch, ẩm thực, lịch sử ...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

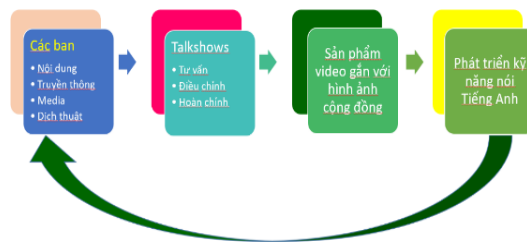
Abdul, R. S. M., Obaid, S. A., & Hasan, A. A. N. (2019). The Developing of Speaking Skill by the Use of Video Supported Learning in English Language of Primary School. *Indian Journal of Public Health Research & Development*, 10(1), 1088. <https://doi.org/10.5958/0976-5506.2019.00206.7>

Baker, J., & Westrup, H. (2003). *Essential Speaking Skills: A Handbook for English Language Teachers*. London: Continuum.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Triển khai dạy học tiếng Anh, Tin học bắt buộc: Hành trang vững vàng cho tương lai*. <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=7425>.

Bobanovic, K. (2011). The importance of English language skills in the tourism sector: A comparative study of students/employees perceptions in Croatia. *Journal of Tourism*,

DỰ ÁN PANORAMA



Hình 6. Panorama quảng bá cộng đồng phát triển kỹ năng nói Tiếng Anh

Giải pháp Panorama (Hình 7) được đề xuất với chuỗi các hoạt động nhằm mục tiêu quảng bá cộng đồng cùng với phát triển kỹ năng nói tiếng Anh. Các ban được thành lập để tổ chức các hoạt động talkshows hoàn chỉnh video clips với hình ảnh địa phương giúp quảng bá cộng đồng. Quá trình xây dựng video và đăng tải quảng bá tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng nói. Sau một video, theo trình tự, học sinh tiếp tục phát triển thêm các video clips khác.

Quảng bá bằng tiếng Anh tạo cơ hội phát triển kỹ năng nói tiếng Anh. Với những chủ đề và hình ảnh gần gũi của cộng đồng, học sinh sẽ tiếp thu ngôn ngữ nhanh hơn, nhớ lâu hơn và có khả năng quảng bá mạnh mẽ hơn. Đặc biệt, giải pháp Panorama còn có ý nghĩa thời sự vì quảng bá cộng đồng, địa phương có tính gần gũi với học sinh, giúp học sinh có nhiều cơ hội phát huy kỹ năng nói tiếng Anh của bản thân và lan tỏa ra cộng đồng.

Culture and Territorial Development, 2, 10–23. <https://doi.org/https://doi.org/10.6092/issn.2036-5195/2476>

Bygate M. (1987). *Speaking*. Oxford University Press

Fitriyana, D. (2022). *THE USE OF ENGLISH COMMUNICATION SKILLS* (Issue February).

Hussain, S. (2017), Teaching Speaking Skills in Communication Classroom. *International Journal of Media, Journalism and Mass Communications*, 3(3) : 14-21. <http://dx.doi.org/10.20431/2454-9479.0303003>

Mahdi D., 2022. Improving Speaking and Presentation Skills through Interactive Multimedia Environment for Non-Native Speakers of English. *SAGE Open*, 12(1). <https://doi.org/10.1177/21582440221079811>

- Mahdi, D. A. (2022). Improving Speaking and Presentation Skills through Interactive Multimedia Environment for Non-Native Speakers of English. *SAGE Open*, 12(1). <https://doi.org/10.1177/21582440221079811>
- Malini, N. L. N. S., Sukarini, N. W., Yadnya, I. B. P., & Maharani, S. A. I. (2022). Exploring needs analysis of English language training: An evidence from small hotel and restaurant employees in Nusa Lembongan, Bali, Indonesia. *Indonesian Journal of Applied Linguistics*, 12(1), 212–223. <https://doi.org/10.17509/ijal.v12i1.46437>
- Maulina, M., Nuridin, N., & Muhammad, B. (2019). *WhatsApp Audio and Video Chat-Based in Stimulating Students' Self-Confidence and Motivation to Speak*. 26(6), 247–269.
- Meenambal, D. S., & Meenakshi, S. (2022). The Effectiveness of Communication Strategies to Develop the Communicative Competency of ESL Learners. *Theory and Practice in Language Studies*, 12(10), 1961–1968. <https://doi.org/10.17507/tpls.1210.02>
- Nagarjuna, G., (2015). Local Community Involvement in Tourism: A Content Analysis of Websites of Wildlife Resorts. *Atna Journal of Tourism Studies*, 10(1), 13-21. <https://doi.org/10.12727/ajts.13.2>
- Noy, C. (2008). Sampling knowledge: The hermeneutics of snowball sampling in qualitative research. *International Journal of Social Research Methodology: Theory & Practice*, 11(4), 327–344. <https://doi.org/10.1080/13645570701401305>
- Qutbi A., & Uddin, A. B., (2013). English Oral Communication Skills Of Pakistani Public School's Students. *International Journal of English Language Teaching*, 1 (2), 17-36.
- Ravindran, L., Ridzuan, I., & Wong, B. E. (2022). *The Impact of Social Media on the Teaching and Learning of EFL Speaking Skills during the COVID-19 Pandemic. March 2020*, 38. <https://doi.org/10.3390/proceedings2022082038>
- Robert, R., & Meenakshi, S. (2022). Rereading Oral Communication Skills in English Language Acquisition: The Unspoken Spoken English. *Theory and Practice in Language Studies*, 12(11), 2429–2435. <https://doi.org/10.17507/tpls.1211.25>
- Tangjitnusorn, K., & Sukavatee, P. (2016). The effects of community-based instruction using Hybrid learning on English oral communication for tourism industry of undergraduate students. *Journal of Education Naresuan University*, 14–28. https://www.tcithaijo.org/index.php/edujournal_nu/article/view/70946
- Thủ tướng Chính phủ. (2008). *Quyết định số 1400/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 30 tháng 09 năm 2008 về việc phê duyệt Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020 (Số 1400/QĐ-TTg)*. <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=78437>
- Thủ tướng Chính phủ. (2020). *Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017- 2025 (Số 2080/QĐ-TTg)*. <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=192343>
- Tseng, S. S., & Yeh, H. C. (2019). The impact of video and written feedback on student preferences of English speaking practice. *Language Learning and Technology*, 23(2), 145–158.
- Từ điển tiếng Việt. (2020). *Cộng đồng*. Trung tâm Từ điển học, Nxb Đà Nẵng, 2020.
- Tue, H., & Duyen, T., (2019). English for Specific Purposes Education at Tertiary Level: Feedback from the Industry. *Journal of Language and Life*, 5 (285).
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. (2021). *Đề án tạo dựng hình ảnh tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020 và những năm tiếp theo*. Truy cập tại https://dongthap.gov.vn/chi-tiet-bai-viet/-/asset_publisher/1mOzUrGkrdAE/content/id/4719613
- Yükselir, C., & Kömür, S. (2017). Using Online Videos to Improve Speaking Abilities of EFL Learners. *Online Submission, May 2016*, 12–14. <https://doi.org/10.5281/zenodo.495750>